

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Nguyên, Bà Vũ Thị Ngọc Phan.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Sùng Thị D, sinh năm 2001.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Thôn Lũng H B, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị D: Anh Sùng Văn N, sinh năm 1994; Địa chỉ: Xóm T, xã D, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị D và anh Hoàng Văn T thuận tình ly hôn.
- Về quyền nuôi con: Chị D và anh T thỏa thuận, chị D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 03/10/2021 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.
- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Sùng Thị D không yêu cầu anh Hoàng Văn T phải cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.
- Về quyền thăm nom con: Sau khi ly hôn, anh Hoàng Văn T là người không trực tiếp nuôi con, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Sùng Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số 0002835 ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sái Đức Trung

